TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 136 /2023/ HN-ST
Ngày: 13 - 6 -2023
"V/v Ly hôn giữa bà T và ông T1"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TIỀN GIANG

- *T3 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **TRẦN TÚ ANH**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **NGUYỄN VĂN BÌNH**
2. Ông **HUỲNH VĂN DŨNG**
- *Thư ký phiên tòa*: Bà **ĐẶNG THỊ THÙY DUNG** - Thư ký tòa án.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên toà:* Không có tham gia.

Trong ngày 13 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 263/2023/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2023 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2023/QĐXX-ST ngày 01 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Lê Thị Sương T**, sinh năm 1967.
Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Ông **Trần Tiến T1,** sinh năm 1968.
Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

(Bà T, ông T1 xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn bà Lê Thị Sương T trình bày: Do mai mối nên bà và ông T1 tiến đến hôn nhân năm 1995, không có đăng ký kết hôn. Vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 02/2023 thì phát sinh mâu thuẫn và ly thân. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, tính tình không hợp nên vợ chồng thường hay cãi nhau.

Con chung: Có 01 con chung tên Trần Tiến T3, sinh ngày 20/12/1997, hiện đã T3 niên.

Tài sản chung, nợ chung: Không có.

Bà T xin ly hôn ông T1.

- Bị đơn ông Trần Tiến T1 trình bày: Ông thống nhất lời trình bày của bà T về quá trình tiến đến hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung. Nay ông cũng đồng ý ly hôn với bà T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định pháp luật Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật: Bà T khởi kiện yêu cầu ly hôn ông T1. Do đó xác định quan hệ tranh chấp là tranh chấp ly hôn theo qui định tại khoản 1 điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn có nơi cư trú tại huyện C, tỉnh Tiền Giang nên thẩm quyền giải quyết vụ án là Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang theo qui định tại điểm a, khoản 1, điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3] Sự vắng mặt của đương sự: Bà T, ông T1 có đơn xin vắng mặt. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ điều 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt cả 02 đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy, bà T và ông T1 xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 1995 trên cơ sở mai mối và sắp đặt của gia đình. Trong quá trình chung sống giữa ông bà có phát sinh mâu thuẩn và ly thân từ tháng 02/2023 đến nay. Qúa trình giải quyết vụ án cả bà T và ông T1 đều thống nhất ly hôn với nhau. Tuy nhiên, do ông bà chung sống với nhau từ 1995 dù có đủ điều kiện để thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn theo qui định của pháp luật nhưng vẫn không thực hiện. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ theo qui định tại Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình không công nhận bà T và ông T1 là vợ chồng.

[2.2]. Về con chung: Đã T3 niên nên không xem xét giải quyết.

[2.3]. Về tài sản chung, nợ chung không có nên không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Bà T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận bà Lê Thị Sương T và ông Trần Tiến T1 là vợ chồng.

2. Về án phí: Bà Lê Thị Sương T phải chịu 300.000đồng án phí DSST. Bà đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0011300 ngày 26/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C xem như thi hành xong.

3. Về thời hạn kháng cáo: Bà T, ông T1 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

TRẦN TÚ ANH